TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2024/HSST
Ngày: 29 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Phú

Bà Mai Lương Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Phú – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2024/QĐXXST-HS ngày 13/3/2024 đối với:

Các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng Tiến L (tên gọi khác: L1), sinh năm 2001 tại: Quảng Ngãi; nơi ĐKHKTT: Khu dân cư S, thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị Thu V; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 07/11/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ. Có mặt.

2. Phạm Hồng Lan C, sinh năm 1998 tại: Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và cư trú: Số C Thôn G, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ; con bà: Phạm Thị N1; chồng: Nguyễn Thành N2 (đã ly hôn); con: 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Các bị hại:

- Anh Đặng Tiễn C1, sinh năm 2002; nơi ĐKHKTT: Ấp T, xã T, huyện M,

tỉnh Vĩnh Long; tạm trú: Số I T, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Anh Nguyễn Đăng K, sinh năm 2004; nơi cư trú: Số C Đ, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Em Nguyễn Văn Thiên T; sinh ngày 29/11/2007. Có mặt.

Người giám hộ: Ông Nguyễn Văn P; sinh năm 1971; nơi cư trú: 9 hẻm C, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Em Phạm Hồng Hải H; sinh ngày 04/10/2007. Có mặt.

Người giám hộ: Bà Phạm Thị N1; sinh năm 1969; nơi cư trú: C Nguyên Tử L, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Ông Lê Văn K1; sinh năm 1987; nơi cư trú: C T, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông Đặng Đức T1; sinh năm 1990; nơi cư trú: Hẻm B Hồ X, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người làm chứng:

- Em Trịnh Trần Bảo N3; sinh năm 2008. Có mặt.

Người giám hộ: Ông Trịnh Văn T2, sinh năm 1979; nơi cư trú: 1 L, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Anh Phạm Thanh L2; sinh năm 1995; nơi cư trú: 88 Nguyên Tử L, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 30/8/2023, anh Đặng Tiễn C1 là người giao hàng của Công ty C2 J&T đến hẻm E N L, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng gặp Phạm Hồng L3 Chi để đòi tiền hàng đã giao trước đó thì xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Lúc này có em của C là Phạm Hồng Hải H và bạn của H là Nguyễn Hoàng Tiến L, Nguyễn Văn Thiên T, Trịnh Trần Bảo N3 đang đứng ở đó nghe được sự việc. Sau khi cãi nhau với C, anh C1 tiếp tục đi giao hàng còn H, C, L, T và N3 đi đến quán cà phê gần đó ngồi. Tại đây, H có nói với T: "Bọn mình đi vô đánh dằn mặt cho nó chừa". Lúc này, L nói với T "đi với anh" thì T đồng ý, L mượn xe mô tô biển số 49B1-159.35 của C chở T về nhà của C. Khi về tới nhà của C, L nói T ra sau vườn lấy con dao. Sau đó, T lấy một con dao dài khoảng 70-80cm bỏ trong vỏ bọc màu đen rồi quay lại quán cà phê. Thấy C tiếp tục chửi đổng anh C1 thì L nói: "Để em vào trong hẻm coi có người giao hàng không". C nói "Đánh dằn mặt nó thôi, đừng làm bậy". Sau đó, L điều khiển xe mô tô biển số 49B1-159.35 chở T đi tìm anh C1 thì thấy anh C1 đang đứng giao hàng tại hẻm E N L,

Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. L và T xuống xe đi đến vị trí anh C1, T nói: "Mày thích chửi mẹ anh L1 không". Rồi dùng tay đấm 03-04 cái vào đầu, mặt của anh C1, còn L dùng tay đấm 02 cái vào đầu, mặt của anh C1 rồi giật con dao trên tay T chém 01 phát vào vùng vai trái, 01 phát vào đầu của anh C1, thấy anh C1 chảy máu nên T can ngăn L lại. Sau đó L đưa dao cho T bỏ vào vỏ rồi L điều khiển xe chở T quay lại quán cà phê. Tại đây T dùng điện thoại gọi xe cấp cứu cho anh C1 rồi L chở T về nhà, khi đến mương thoát nước gần khu vực bùng binh đài phun nước trước chợ Đ, T vứt dao xuống đây, nên không thu giữ được. Khoảng 15 phút sau, Công an P1, thành phố Đ đến làm việc. Tại cơ quan Công an, Nguyễn Hoàng Tiến L, Phạm Hồng Lan C và Nguyễn Văn Thiên T đã khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên. (BL: 122 –136, 176 – 189, 233–238).

Bị hại anh Đặng Tiễn C1 – sinh năm: 2002, ngụ tại ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long bị chém 01 phát vào vùng vai trái và 01 phát vào vùng đỉnh đầu. Ngày 30/11/2023, anh Đặng Tiễn C1 có đơn yêu cầu giám định thương tích và yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Hoàng Tiến L. Tại Bản kết luận giám định số 509/KLTTCT-PYLĐ ngày 02/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể từng thương tích của Đặng Tiễn C1 tại thời điểm giám định là: Sẹo vùng đỉnh đầu là 2%; Sẹo vùng vai trái là 3%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đặng Tiễn C1, tại thời điểm giám định là 5%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Kết luận khác: tổn thương trên do vật sắc gây nên. (BL 105-107)

Qua sự việc trên, anh C1 yêu cầu Nguyễn Hoàng Tiến L và Phạm Hồng Lan C phải bồi thường cho anh số tiền 40.000.000 đồng, bao gồm chi phí điều trị thương tích, tiền công những ngày nghỉ không lao động được và tiền tổn hại về tinh thần.

Ngoài hành vi cố ý gây thương tích trên, Nguyễn Hoàng Tiến L còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể như sau: Khoảng 21 giờ ngày 04/11/2023 L đến quán I ở đường V, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng gặp T3 (không rõ nhân thân, lai lịch) và mượn 01 xe mô tô hiệu Honda Dream, màu đen trắng, không rõ biển số đi xung quanh các tuyến đường ở Đ để tìm kiếm sơ hở trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà số C Đ, Phường H, Đ thì thấy cổng và cửa nhà không khóa nên L dựng xe ở lề đường đi bộ vào bên trong tìm tài sản. Khi đi đến khu vực cầu thang của căn nhà, L phát hiện có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu xanh của anh Nguyễn Đăng K đang để trên thành cầu thang nên đã lấy trộm chiếc điện thoại rồi bỏ đi. Sau khi lấy được điện thoại, L điều khiển xe mô tô đến tiệm thu mua điện thoại ở số D C, Phường I, thành phố Đ bán cho anh Đặng Đức T1, sinh năm 1990, ngụ tại xã T, huyện N, tỉnh Nam Định với số tiền 2.000.000 đồng. Tuy nhiên anh T1 chỉ đưa 1.500.000 đồng, còn lại 500.000 đồng thì hẹn L ngày mai quay lại lấy. Sau đó, L điều khiển xe mô tô quay lại quán I trả xe lại xe

cho T3. Số tiền bán điện thoại L đã tiêu xài cá nhân hết. Quá trình điều tra, Nguyễn Hoàng Tiến L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. (BL 140-148)

Bị hại anh Nguyễn Đăng K, sinh năm 2004, HKTT: C Đ, Phường H, thành phố Đ bị chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 promax màu xanh. Theo bản kết luận định giá số: 173/KL-HĐĐG ngày 10/11/2023 của hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Đ, kết luận 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh, dung lượng 128G, đã qua sử dụng có giá trị là 15.000.000 đồng (BL 115-118)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Đức T1 là người mua lại điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax do L trộm cắp được mà có. Quá trình điều tra xác định, khi mua điện thoại di động, anh T1 không biết đây là tài sản do trộm cắp được mà có nên không có cơ sở xử lý đối với anh T1. Qua sự việc trên, anh T1 yêu cầu Nguyễn Hoàng Tiến L bồi thường cho anh số tiền 1.500.000 đồng.

Cáo trạng số 109/CT-VKSĐL-LĐ ngày 01/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Tiến L về tội "*Cố ý gây thương tích"* và tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 và khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Phạm Hồng Lan C về tội "*Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Đại diện Viện kiểm sát thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng nêu ý kiến giải quyết vụ án: Giữ nguyên bản Cáo trạng và đề nghị:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Tiến L từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"

Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Tiến L từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt của cả hai tội từ 21 tháng tù đến 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2023.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, n, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Hồng Lan C từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo Nguyễn Hoàng Tiến L và Phạm Hồng Lan C về việc bồi thường số tiền 40.000.000đ cho bị hại anh Đặng Tiễn C1.

- Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Tiến L trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Đức T1 số tiền 1.500.000đ.

Vật chứng vụ án:

- Ngày 29/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tiến hành xử lý vật chứng, trả lại tài sản 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu xanh, dung lượng 128GB, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy cho anh Nguyễn Đăng K, anh K không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Ngày 27/12/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tiến hành xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng, biển số 49B1-159.35, số máy 5C64786212, số khung CY786210, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong cho anh Lê Văn K1, anh K1 không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Bị hại anh Đặng Tiễn C1: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo L và bị cáo C có trách nhiệm bồi thường cho tôi số tiền 40.000.000đ

Bị hại anh Nguyễn Đăng K: Không có yêu cầu gì, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Đức T1: Yêu cầu bị cáo L trả lại cho tôi số tiền 1.500.000đ.

Lời sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo L: Bị cáo xin lỗi các bị hại.

Bị cáo C: Bị cáo xin lỗi bị hại. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn K1 có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định được như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 30/8/2023, Phạm Hồng Lan C biết Nguyễn Hoàng Tiến L có ý định dùng dao chém anh Đặng Tiễn C1 – người có mâu thuẫn với C về việc thanh toán tiền hàng nhưng C đã không ngăn cản mà còn xúi giục L "Đánh dằn mặt nó thôi, đừng làm bậy". Vì vậy, L đã dùng tay đấm 02 cái vào đầu, mặt anh C1 và sử dụng hung khí là 01 con dao dạng kiếm Nhật cán gỗ dài 70-80cm, lưỡi bằng kim loại, đầu nhọn, bản rộng khoảng 2cm chém vào đầu và vai trái của anh C1. Hậu quả, anh Đặng Tiễn C1 bị tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 5%. Ngoài ra, vào khoảng 21 giờ ngày 04/11/2023 tại số nhà C Đ, Phường H, thành phố Đ, Lâm Đồng, Nguyễn Hoàng Tiến L đã lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Đăng K 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 promax dung lượng 128GB màu xanh, trị giá 15.000.000 đồng.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Tiến L về tội "Cố ý gây thương tích" và tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 và truy tố bị cáo Phạm Hồng Lan C về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng:

Bị cáo L và bị cáo C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo L mặc dù không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng lại là người khởi xướng, chuẩn bị hung khí và trực tiếp gây thương tích cho bị hại. Bị cáo C không tham gia gây thương tích cho bị hại nhưng đã tiếp nhận ý chí của bị cáo L và cho bị cáo L mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau nên hành vi phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn theo quy định tại Điều 17 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét hình phạt của bị cáo L cao hơn bị cáo C.

Ngoài ra, sau khi gây thương tích cho bị hại C1, bị cáo L lại tiếp tục phạm tội khi có hành vi lấy trộm điện thoại của bị hại Khoa. Bị cáo đủ nhận thức hành vi của mình là trái pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân nhưng vẫn thực hiện. Do đó, bị cáo L phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo C phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hiện đang mang thai nên cho bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Đăng K đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị hại anh Đặng Tiễn C1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoàng Tiến L và Phạm Lan C có trách nhiệm bồi thường số tiền 40.000.0000đ. Các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh C1 nên cần ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo. Buộc mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh C1 số tiền là 20.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Đức T1 yêu cầu Nguyễn Hoàng Tiến L trả cho anh số tiền 1.500.000 đồng. Xét thấy yêu cầu này là phù hợp nên buộc bị cáo L có trách nhiệm trả lại cho anh T1 số tiền 1.500.000đ.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tiến hành xử lý vật chứng, trả lại tài sản 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu xanh, dung lượng 128GB, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy cho anh Nguyễn Đăng K và trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng, biển số 49B1-159.35, số máy 5C64786212, số khung CY786210, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong cho anh Lê Văn K1. Anh Nguyễn Đăng K và anh Lê Văn K1 không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ không thu giữ được 01 con dao dạng kiếm Nhật cán gỗ dài 70-80cm, lưỡi bằng kim loại, đầu nhọn, bản rộng khoảng 2cm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về các vấn đề khác:

Trong vụ án này có Nguyễn Văn Thiên T đã có hành vi cùng Nguyễn Hoàng Tiến L đánh gây thương tích cho anh C1. Phạm Hồng Hải H đã có hành vi xúi giục L và T đánh anh C1. Tuy nhiên, khi xảy ra sự việc, Nguyễn Văn Thiên T và Phạm Hồng Hải H chưa đủ 16 tuổi. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Văn Thiên T và Phạm Hồng Hải H chưa đủ cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Ngày 01/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với T và H là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Tiến L 12 (mười hai) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Tiến L 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Tiến L phải chấp hành chung cho cả hai tội là 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2023.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm i, n, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phạm Hồng Lan C 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Cố ý gây thương tích". Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo Phạm Hồng Lan C.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Phạm Hồng L3 Chi cho Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Tiến L có trách nhiệm bồi thường cho anh Đặng Tiễn C1 số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng và trả cho anh Đặng Đức T1 số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng.

- Buộc bị cáo Phạm Hồng Lan C có trách nhiệm bồi thường cho anh Đặng Tiễn C1 số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội:

- Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Tiến L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.075.000 (một triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Buộc bị cáo Phạm Hồng Lan C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 (một triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm (người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan). Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- Chi cục THADS thành phố Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Thị Hương Trang